

Phạm Tín An Ninh: Sinh ra và lớn lên tại Khánh Hòa, Tuổi Quý Mùi.

Một mĩ lúc 3 tuổi, nên sống với ông bà nội. Lúc nhỏ, theo học tại trường Trung học Văn Hóa và Võ Tánh Nha Trang. Nghiệp vụ: Khóa 18 SQ Trường Bộ Thủ Đức. Học viên tại Sĩ Đoàn 23 BB. Sau tháng

4/75: Đi tù tại các trại tù Nam và Bắc Việt Nam. (Thân sinh cũng bị đi tù và chết trong tù cải tạo vào tháng 6/1976). Viết biên, diễn nh ại tại Trường Qu ả Na-Uy ến năm 1984. Đi học và làm việc trong ngành Ngân Hàng Bộ ư ớc Đ ộc. Viết học ư ớc đ ư ợc năm 2008. Tác phẩm: Cu ốn Hai Con Đ ồng (2008), R ừng Khóc Giữa Mùa Xuân (s ẽ xuất bản)

1-

Mallorca, một hòn đảo du lịch nổi tiếng của Tây Ban Nha, nằm trong quần đảo Balearic. Trước khi đến đây, vì nghĩ là đảo, nên tôi tưởng chừng có rừng núi và biển cùng một vài làng mạc hay khu phố nhỏ. Nhưng tôi rất ngạc nhiên khi phi cơ đáp xuống phi trường Palma rộng lớn, kiến trúc tân kỳ, sang trọng còn hơn nhiều phi trường quốc tế khác mà tôi đã từng đi qua. Palma là thủ phủ tráng lệ của Mallorca, nằm trên một dãy đồi cao nhìn xuống biển xanh. Đỉnh biệt khu nhà thờ Cathedral nằm bên cạnh nhà giáo đường Mussulman, gồm những kiến trúc đồ sộ, nổi tiếng theo kiểu Mediterranean Gothic thế kỷ 13.

Chiếc xe bus của công ty du lịch đưa chúng tôi đi qua vài thành phố cổ ng, sang trọng và sầm uất, nằm dọc theo bờ biển, đến đến Alcudia, khu nghỉ mát nằm phía đông bắc Palma chừng ba giờ xe. Chúng tôi ch ờ n ờ i này, vì bờ biển đẹp, một cái vịnh nhỏ, nằm khuất sau dãy núi Victoria, nên không có sóng và khá an toàn cho trẻ em. Nhưng em bé năm, sáu tuổi có thể lội ra cách bờ 50-60 mét.

Thức ra khỏi nghệ hè này chỉ là món nhỏ mà vui mừng tôi phải chờ cho con bé cháu nội. Trước đây hai năm tôi hứa với cô bé là sẽ thưởng một kỳ nghỉ hè hai tuần ở Mallorca nếu nó ngoan và viết được tiếng Việt. Chúng tôi ở trong một khách sạn, đi bộ ra biển chừng vài phút. (Đa số khách sạn ở vùng này giờ ngày nghỉ khu apartment, một phòng trọ, ngoài các phòng ngủ, còn có phòng khách và bếp với đầy đủ đồ dùng cần ư ợc ăn). Ở Bắc Âu thì tất ợc nh ều đến bãi, tám tháng, không có nhu ợc đi ợc ra biển tắm, nên con bé cháu nội rất mê biển. Sáng nào, mẹ và cả th ợc đ ợc, con bé cũng gọi ông bà nội ra biển, mãi đến chiều, khi trời sắp tối ngày mới ch ợc vào v ợc. Đã vui khi về đến khách sạn, cô bé còn xin được tiếp tục bơi lội trong hồ tắm của khách sạn đến tận tối mới ch ợc vào phòng. Trong khi bà xã làm th ợc ăn, tôi có nhu ợc m ợc ng ợc trên bãi hồ trông chừng con bé.

Ở đây, hầu hết khách du lịch đến từ Âu Châu, đa số là người Bồ Đào Nha và Đức. Suốt tuần lễ đầu tiên, tôi không gặp người Á châu nào, ngoài gia đình người Tàu làm chủ một nhà hàng buffet, sinh sống ở đây đã lâu năm. Một hôm, khi nằm trên chiếc ghế sofa bên hồ tắm nhìn trời, bất ngờ nghe cô bé cháu nội nói chuyện bằng tiếng Việt với một người nào đó. Nhìn xuống hồ tôi nhận ra một cô gái tóc đen đang tắm và đùa giỡn với con bé. Thấy tôi nhìn, cô gái lộ vẻ ngạc nhiên, và nhận ra tôi chào tôi. Giữa một nơi xa lạ, người đến nghỉ hè quen nhau.

Trưa hôm sau, trong lúc vắng chủ hàng tôi nằm trên ghế dựa ngoài bãi tắm, con bé cháu nội dắt tay cô gái đến chào chúng tôi. Cô gái tự giới thiệu tên mình là Lam Khê, khoảng chừng 19, 20 tuổi, khuôn mặt khá xinh và đôi mắt thướt tha, tự nhiên lắm. Nghe tôi nói làm tôi chú ý chính là cái tên Lam Khê, trùng hợp với một địa danh vẫn còn sống trong ký ức, cho dù cuộc đời thăng trầm đây đó của tôi còn có biết bao nhiêu cái tên đẹp.

Buổi chiều, khi vắng chủ hàng tôi và cô bé cháu nội đang ăn tối trong nhà hàng buffet của một người chủ gốc Tàu, thì bất ngờ thấy Lam Khê đi vào cùng với một người đàn bà Việt Nam và một người đàn ông người quốc. Có lẽ Lam Khê đã gặp chúng tôi, nên cả hai người đến chào và bắt tay chúng tôi. Khi đứng lên bắt tay bà mẹ, tôi bất ngờ nhận ra chính mình khi nhận ra người đàn bà này chính là người mà tôi vẫn nghĩ tới sáng nay khi gặp Lam Khê. Trong khi tôi đang ngạc nhiên về những cuộc hẹn hò bất ngờ trong đời mình, thì bà mẹ nhận ra tôi giới thiệu người đàn ông người quốc đi bên cạnh:

-Đây là ông xã em. Anh người Đức. Chúng em sống ở thành phố Hamburg.

Tôi đưa tay bắt tay và gật đầu chào người đàn ông, nhận ra hai người bà:

-Xin lỗi, tên bà có phải là Hà Giang?

-Sao ông bà biết tên tôi? Người đàn bà trộm nhìn chúng tôi ngạc nhiên.

-Không ngờ tôi lại gặp bà ở đây - Tôi vẫn nói vẫn kéo ghế mời cả người - Hóa ra chúng ta đã từng gặp nhau. Chúng tôi xin được mời ông bà và cháu Lam Khê.

Bà người xuống bên cạnh tôi, nét ngạc nhiên vẫn còn nguyên trên mặt. Đột nhiên đánh tan không khí căng thẳng, tôi giới thiệu:

- Tôi biết bà khi tôi đang ở tù ngoài miền Bồ Đào Nha. Sáng nay khi gặp và biết tên cháu Lam Khê, tôi đã nghĩ ngay đến bà. Bởi cái tên Lam Khê, tôi và đám bạn tù không thể nào quên. Không ngờ bây giờ lại gặp bà ở đây. Xin cảm ơn tình cảm và lòng tốt của bà đã dành cho chúng tôi trong những ngày sa cơ khốn khó.

Bà nhìn tôi dò xét. Suốt bữa ăn, chúng tôi nhọc nhằn ngày vui buồn vùng núi xa xăm ỹ. Trong khung cảnh vui vẻ, nhọc nhằn nhìn khuôn mặt và nét cười không trợn, tôi có cảm giác bà ta đang u tối mặt đi u gì đó.

Lam Khê, cái tên khá đẹp đó là là một khu núi rừng Thanh Hóa, tiêu đi u hoang vắng, nếm sát biên giới Lào-Việt, mà bên từ “cười tươi” chúng tôi bắt đầu n đây để phát rừng trồng cây, xây dựng một lâm trường, trong một mùa hè nóng và gió Lào mùn cháy cợt da.

Ngày đi u mới đi n, giới một khu núi rừng xa xôi heo lánh, chúng tôi chợt thấy có hai căn nhà lá cở vữa mới dựng lên, trong đó có vài người. Họ đến c giới thi u là “nhọc buồn và cán bộ lâm trường”. Đi u làm chúng tôi vữa ngạc nhiên vữa thích thú là sẽ có một cở a một cô con gái trẻ, trông đáng đẹp ẹp th sinh, mà là là “thực trường” toàn bộ lâm trường này. Tôi nhớ một câu ví von cở a người nào đó: “Hoa là c giới a rừng gở m”!

Cười từ chúng tôi trên sáu người đến c nhọc nhằn trên một bãi cỏ bên bờ rừng, để “nghe nói dựng chí giám dựng lâm trường lên lập”. Một một bắt đầu công nhân màu xanh, rừng thùng thình, khuôn mặt không mặt chút phởn son, nhọc trông khá xinh vôi đôi mặt thợt to và buồn. Cô chào chúng tôi bằng một nét cười, nói năng trợn, trợn giới thi u tên là Hà Giang, trợn c khi nói vôi bắt đầu thợt, dựng tính khu rừng, cách thợt phát hoang và phởn ng pháp an toàn. Cô giới chúng tôi là các chú và xởng mình là em. Sẽ kiên chỏa trợn thợt trong nhọc năm tù. Cùng cô nhợ anh đi trợn cở t cở cho cô năm người để cô học ng dựng vi c đo dựng, cở m cở c, căng giấy. Tôi dựng c may mắn nếm trong năm thợt dựng c chợt.

Dựng nhợt ngày có chúng tôi, đôi một cở a cô trông bắt buồn heo heo. Nhi u lúc cô đùa giới n rớt thân tình. Một ngày năm dựng a chúng tôi theo cô vào rừng để đo dựng. Nhọc lúc ỹ cô thợt ng nhợ tâm tình. Cô kể vôi đi mình và thợt ng heo heo i mợ i người chúng tôi vôi hoàn cở nh cha mợ, vôi con ỹ quê nhà. Nghe chúng tôi kể sẽ gian truân cở a gia đình cùng nợ i nhợ thợt ng vôi vôi ng, nhi u lợ n cô đã lau nợ c mợ t. Thợt mợ t anh đeo trên cở t mợ nh cở a vôi lợ ng trong mợ nh gợ mun nhợ, cô xin dựng c xem rợ i bợ o nhợ “các chú thợt chung tình”.

Hà Giang là một sinh viên giới, dựng c giới sang Đông Đợ c heo heo Lâm Nghiệp. Sau khi trợt nghiệp trợt vôi dựng vào lúc dựng Cở ng Sợ n phát dựng ng phong trào “trí thợt đi thợt trợt”, cô dựng c dựng a lên Lào Cai, heo heo dựng n nhợ ng nhợ heo heo dân trợt trợt và bợ o vôi rợ ng. Một dựng n Lào Cai vài tháng, chợt a quen vôi khí heo heo heo heo nghợ t và trợt quán dựng a phởn ng, thì giới c “bành trợt ng” Trung Quợ c tràn qua biên giới. Rớt may mắn, lúc ỹ cô đang vôi heo heo mợ t lợ p chính trợt ợ Hà Nợ i, nên thoát nợ n và dựng c Bợ đi u vào Thanh Hóa để thành lập lâm trường mợ i. Đó chính là lâm trường mà chúng tôi

đang có mặt. Thờc ra đây chờ là một vùng núi rừng hoang vắng, vờ i ban đờ u hành gờ m năm ngờ i, do cô làm giám đờ c, cờ sờ chờ là hai căn nhà lá, công nhân là 60 thờ ng tù khờ sai bờ n tôi, và đờ ng cờ chờ có toàn dao phát rừng và vài cái cuờ c chim!

Một hôm, thờ y thờ p thoáng một ngờ i đàn ông , chúng tôi hờ i cô. Ngờ p ngờ ng một lúc thì cô mờ i buờ n bã tâm sờ . Ngờ i đàn ông thờ y là một công nhân máy kéo tiên tiờ n, đang phờ c vờ i mờ t lâm trờ ng khác, cách nờ i này hờ n hai mờ i cây sờ , có nhiờ u tuờ i đờ ng, đờ c đờ ng bờ sờ p xờ p đờ lập gia đờnh vờ i cô, làm gờ ng cho kờ hoờ ch “trí thờ c cùng chung sờ ng vờ i công nhân” cờ a đờ ng mờ i đờ ra. Mờ c đờch làm cho đám công nhân ít hờ c, phờ n khờ i trờ c sờ i u ái cờ a đờ ng, đờ m hờ t sờ c ra phờ c vờ và trung thành vờ i đờ ng. Đây cũng là “phờ n thờ ng” đờ cô đờ c bờ nhờ m vờ lâm trờ ng mờ i này vờ i chờ c danh giám đờ c!

Chúng tôi ngờ c nhiên, vì gã công nhân tiên tiờ n này trông lờ n hờ n cô nhiờ u tuờ i, rờ mờ t, đờn đờ i, cờ c mờ ch. Không có đờ u nào hờ p vờ i cô con gái có hờ c và đờ thờ ng này. Cô còn bờ o là trong trái tim cô, không hờ có một ngăn nhờ nào dành cho anh ta, nhờ ng không dám làm trái ý đờ ng, sờ bờ kờ luờ t nờ ng, vì vờ y cô phờ i gờ t đờ u, nhờ ng tìm cách trì hoãn đám cờ i đờ c ngày nào hay ngày thờ y. Cô nói là cô đang trong thờ i kờ “nín thờ qua sông”!

Mờ c dù có cờ m tình và thờ i nghiờ p cô, nhờ ng chúng tôi luôn “đờ cao cờ nh giác” không dám nói đờ u gì. Vì kinh nghiờ m cho chúng tôi biờ t, Cờ ng Sờ n luôn gài nhiờ u cái bờ y chung quanh, và chuyờ n “mờ nhân kờ” không phờ i bỡ i mờ i có. Một hôm, trong lúc ngờ i nghờ trờ a, cô thờ y ra thờ chiờ c bao nhờ , mờ i chúng tôi mờ i ngờ i mờ t cờ khoai lang luộc, rờ i buờ t miờ ng hờ i:
-Nghe nói các anh thờ trong thờ i bờ bờ n công an hành hờ đờ lờ m phờ i không?
- Bờ n tôi là nhờ ng ngờ i thua thờ n, thờ chuyờ n bờ tù đờy, hành hờ cũng là thờ thờ ng tình - Một anh bờ n tù trong bờ n tôi thờ thờ i.

Cô thờ m ngâm giây lác thờ i lên thờ ng:
- Theo em thờ trong cuờ c chiờ n thờ y, thờ t cờ chúng ta, miờ n Bờ c và miờ n Nam, chờ ng có ai chiờ n thờ ng. Chờ có nhờ ng kờ ngu muờ i, luôn cúi đờ u làm tay sai ngoờ i bang, mà cờ thờ ng là mình đờ i thờ ng, đờ cờ m tù và hành hờ lờ n nhau thôi. Chờ trong các nờ c Cờ ng Sờ n mờ i có chuyờ n thờ đờ i: mờ t lữ ngu đờ thờ i đờ c giao trách nhiờ m “giáo đờ c, cờ i thờ o” nhờ ng ngờ i trí thờ c, mà đời hờ i ngờ i ta phờ i thờ n bờ thờ t! Khờ hài thờ t!

Bờ n tôi chờ im thờ ng. Nhờ ng thờ n nói chuyờ n sau đó cô thờ ng bờ o là cô thờ t ghờ thờ m cái đờ ng Cờ ng sờ n, nhờ ng muờ n chờ ng thờ i hay thoát ra, phờ i thờ bờ ng mờ ng sờ ng, có khi làm khờ n khờ cho cờ gia đờnh. Đờ u làm chúng tôi vui là đờ c lao đờ ng thờ i mái, không cờ n phờ i đờ t mờ t chờ

tiêu nào, và tháng đác cô cho bái đáng báng khoai, có khi mì sái. Anh em nào có áo quần dân sá hay khăn tám mang theo, Cô nhán mang đi đái láy gáo, đáng hay vài loái thác phẩm khác.

Lâm tráng mái khái công váa đác hán ba tuán thì trái tù có lánh biên chá. Tôi bá chuyán sang mát trái mái, tác nuái nháng ngày lao đáng táng đái thoái mái, hiám hoi trong gán báy năm tù.

2-
Chiáu hôm sau, khi đát con bé cháu nái ra há tám trong khách sán, tôi bát ngá gáp Hà Giang và cô con gái Lam Khê. Hai má con đang nám trên ghá đác sách. Tháy tôi, Hà Giang ngái đáy, mái tôi ngái vào ghá bên cánh và vui vá báo Lam Khê xuáng há bái và chái đùa vái con bé cháu nái cáa tôi, đán dò trông cháng con bé, và có nhá ý muán đán phòng trá thăm bà xã cáa tôi.

Chúng tôi mái cám, nháng bà tá chái, chá xin uáng trà. Khi tách trà váa cán, bà đáng cháng chúng tôi cá gái bà báng cô và đát ngát hái tôi:
- Anh còn nhá anh Đôn không ?

Tháy tôi chau mày, bà nói thêm nhá đá xác đánh:
- Trán Chánh Đôn!

Tôi hái lái:
- Đôn pilot, cùng toán đo đác vái tôi lúc làm viác vái cô á lâm tráng?

Hà Giang gát đáu, không nói. Mát lúc, tôi tháy bà đáa khăn tay lau ná cá mát. Và sau đó, vá cháng tôi ngái nghe tâm sá cáa bà:
- Anh Đôn đã chát rái! Tát cá là do lái cáa em. Chính em đã cung cáp cho anh Đôn thác phẩm, thuác men, tám bán đá và mát chiác la bàn, em láy cáa lâm tráng khi áy, và chá vá cho anh cách thác trán khái lâm tráng cùng vái ba ngái bán tù khác. Vái tám bán đá, cái la bàn và sá háng đán táng tán cáa em, em tin chác là các anh áy đã đá dàng trán đác qua khái biên giái. Không ngá sau hán ba tuán, khi em đang kháp khái máng thám thì đác tin tát cá đáu bá bát tái Lào. Em nhá muán quá xuáng, mát ăn mát ngá, nháng cũng cá giá bình tĩnh tìm cách hái mát sá cán bá công an trái giam. Há cho biát là tát cá bán anh đáu bá công an bán chát trên đáng đán đá tá Lào vá trái, bái các anh đã cháng cá đá tìm cách thoát thân. Mác dù tin táng vào thái đá kiên cáng và tá cách cáa các anh, dù có tra tán thá nào các anh cũng sá không

khai ra số tiếp tay trợ giúp của em, nhưng em vẫn lo sợ bị liên lụy, nếu họ phát hiện thêm bạn đi và cái la bàn của lâm trường thì họ sẽ u quố khôn lường, nên em đã khấn nguyện chớ y vị Bồ, năn nỉ và hỏi họ tiếp số tiền dành để ông Thọ Trường cho em đi học ở Đổng Đổng hai tuần, để trình cho trường đi học cũ mới số nghiên cứu mà em vẫn viết xong, sau hơn một năm tiếp nghiên cứu và ra thành tích ngoài lâm trường. May mắn em đi học ông ta gật đầu, và liên lạc can thiệp bên tòa để số Đổng cấp visa số. Chắc hẳn một ngày là em rời khỏi nước. Tiếp nhiên đó chỉ là cái chết. Sau khi sang Đổng, em trở lại nhà và chờ nghe ngóng bạn Đổng mà em quen thân lúc còn học ở đây. Ông chờ em mà anh chờ gặp tôi hôm qua trong quán ăn, là anh ruột của cô bạn thân này. Anh ấy đã hết lòng lo lắng và chờ chờ em.

Rời khỏi Việt Nam, ngoài quê hương và gia đình, em còn mang theo hình ảnh của anh Đôn. Xin anh chờ đợi nghe ngóng nhiên, em yêu anh ấy! Ngoài số hiểu biết, đẹp trai vui vẻ của bạn đi học, em còn nhìn thấy bên trong của anh Đôn là số thấy chung và lòng tốt trong, có chút chút nghẹn ngào lặng lẽ của anh. Thời gian làm việc bên nhau, trong khu núi rừng Lam Khê ấy, em đã học được cách anh rời khỏi đi học hay, nghe anh hát những bài tình ca, để những bài thơ lãng mạn, tuy nhiên. Trái tim em luôn đau đớn vì tình rung động. Tiếp nghiên cứu, em yêu anh Đôn trong một hoàn cảnh quá nghiệt ngã. Đi học duy nhất mà em có thể làm được cho người yêu của mình là giúp anh trở lại, vượt ra khỏi khung cảnh này, để anh ấy luôn được sống đáng vui vẻ những đi học anh đang có. Vì chính những đi học đã làm cho trái tim em rung động, để em biết thế nào là một tình yêu, mà nếu không gặp anh ấy, có lẽ suốt đời em không có được. Quan trọng hơn, đó là một vũ khí tiếp nhận, hiểu họ giúp em để can thiệp và nghe họ để chờ đợi số phận, mà trường đó em nghĩ là số tiếp một ngày em sẽ phải đi học hàng, buông xuôi, biết rồi.

Hà Giang nghe nói, lau tiếp những giọt nước mắt chảy dài trên gò má. Tôi rót thêm trà mời cô.

Bà xã tôi hỏi:

- Cô có gì thêm về anh nào của anh Đôn?

- Tiếp là khi ấy anh Đôn không có thêm về anh nào hết. Anh có cho em đi học của bạn anh thành phố Nha Trang, nhưng em gọi mấy cái thư về để anh ấy đi học ở trường, với lý do: người bạn không còn tiếp để anh này. Nghe nói bạn anh đi học là thầy giáo, không biết có đi vùng kinh tế mới hay không?

Tôi đưa tay ngăn lại cô:

- Cô còn nhớ anh của anh không? Chúng tôi cũng đi học là người bạn của Nha Trang. Tôi có thể hỏi thăm tin tức cho cô. Nhân tiện chúng tôi cũng muốn biết của anh ít tiếp, vì Đôn cũng là bạn thân của tôi.

Hà Giang chau mày:

- Lâu quá, nên em quên, nhưng có thể em còn giữ ở nhà. Em xin đưa cha nhắn e-mail để gửi đến anh cha, nếu em tìm lại được. Em thì t tha mưu n gặp bố mẹ anh Đôn, nếu các người còn sống.

Thực ra chuyện Hà Giang yêu Đôn, cũng chẳng làm tôi ngạc nhiên nếu hiểu. Đúng như Hà Giang nói: Đôn là một phi công trẻ. Bao nhiêu năm trong công nghiệp cùng, đã không làm một đi nét đẹp trai, tính nghệ sĩ và tài cách của Đôn. Bên tù ai cũng quý mến. Chuyện Đôn cùng ba người bạn tù khác trốn trại, khi tôi đã bị chuyển đi trại khác hơn tám tháng, sau này ra khỏi ngục, tôi có nghe đám bạn bè kể lại, nhưng mọi người nói cách.

Chỉ hơn một tuần với lại nhà, sau khi nghệ hè khá thú vị, nhất là biết gặp lại Hà Giang, hỏi thăm người một thời tù đầy, tôi nhận được e-mail của Hà Giang gửi thăm, có ghi đưa cha nhắn ông bà Trăn Chánh Nghệ, cha mẹ Đôn, ở Nha Trang.

Tôi viết thư nhờ người bạn thân còn ở lại Nha Trang, tìm đưa cha nhắn nhà Đôn mà Hà Giang viết cho. Tôi cũng cho anh bạn biết là gia đình Đôn đã dọn đi nơi khác, nhưng tôi đó hỏi thăm biết đâu có thể tìm ra manh mối.

Sau gần hai tháng, tôi nhận được thư hỏi thăm của người bạn cũ. Một đơn trong thư làm tôi bất ngờ, nhưng sáng lên hy vọng:

“Đúng như mày viết, gia đình người này đã dọn đi khá lâu rồi. Nhưng có người láng giềng cho biết là ông bà cha nhà đã qua đời hơn hai mươi năm nay. Ông bà cha có người con trai duy nhất bỏ tàn tật, hình như là đang đi tu ở một ngôi chùa nào đó. Tao dò tìm khắp nơi theo lối khá mạnh mẽ của nghệ người hàng xóm, đưa nay viết cha gặp được...”

Tôi đi đi lại lại dòng chữ “Ông bà cha có người con trai duy nhất”, rồi chạy ra ngân hàng gửi một ít tiền cho người bạn, kèm theo lời nhắn: Mày cứ gặp mọi cách tìm gặp người con trai này, và hỏi có phải tên là Trăn Chánh Đôn. Có gì ra bố đưa đi đến nơi cho tao biết.

Tôi nôn nao chờ đợi, buổi sáng hôm, lúc nửa đêm, đến nơi reo. Bị cảnh nghe lên, tôi vui mừng và hỏi hỏi khi nghe tiếng của người bạn trẻ Việt Nam:

“Tao đã tìm được anh ta. Đúng là Trăn Chánh Đôn. Bây giờ là đi đến Thích Thiện Hòa. Anh đang tu ở một ngôi chùa nhỏ, nằm dưới núi, phía trên đèo Ngoạn Mục, đèo Bellevue đó, thuộc quận Đôn Đông, cách Đà Lạt gần bốn mươi cây số. Chùa do người bác ruột xây dựng và

làm trệ trì. Tôi nghĩ p, ông Thi n Hòa b mù m t con m t và què c hai chân, nh ng khuôn m t trông đ p và phúc h u l m. Tao nghĩ là ông không bao gi r i kh i chùa, vì t d i chân núi đi lên, tao đ m h n năm m i b c tam c p.“

Tôi vi t e-mail cho Hà Giang, báo cho cô cái tin b t ng này. Đ n đo mãi, cu i cùng m i quy t đ nh nói th t m i đ i u. Nh l i nhi u l n cô lau n c m t khi k v Đôn v i v ch ng tôi Mallorca, tôi nghĩ là cô s đau lòng l m khi nh n đ c tin này.

Sáng hôm sau tôi nh n e-mail h i âm c a Hà Giang:

“Anh Ch i.

Em đã khóc h t n c m t khi nh n đ c tin anh Đôn. Su t c đêm hôm qua em không th nào ch p m t. Em ph i xin ngh làm hôm nay, và bây gi lòng d c th n th . Không th ng là anh Đôn v n còn s ng. Em v a m ng nh ng cũng v a đau lòng l m, khi bi t anh đã b mù m t m t và tàn ph c đôi chân.

Suy nghĩ mãi, em m i dám nói ra đ i u này v i anh ch , vì anh cũng là b n c a anh Đôn và v i em nh là m t ng i anh, ng i chú.

- Cháu Lâm Khê, đ a con gái mà anh ch đã g p Mallorca, chính là gi t máu c a anh Đôn. Tr c ngày chia tay, đ anh ra đi, chúng em có đôi ngày h nh phúc ng n ng i trong r ng, em t nguy n dâng hi n cho anh, thay cho l i h n c, là dù góc bi n chân tr i nào, dù có ph i tr i qua bao nhiêu giông bão, chúng em cũng s tìm g p đ đoàn viên. Nh ng r i ông tr i đã h i em, vì em c đnh ninh là anh y đã ch t. Đ tang cho anh đ n sáu năm, em m i l y ông ch ng này, đ n đáp lòng yêu th ng và c u mang đùm b c c a ông khi em thân cô trôi đ t x ng i. Bây gi bi t đ c anh Đôn còn s ng, nh ng đã tr thành m t v đ i đ c, em v a h i h n v a bản khoăn, không bi t ph i làm sao. Em tha thi t xin anh ch cho em m t l i khuyên, đ em bi t mình s ph i làm gì. Bây gi ch c anh y ch ng c n m t s giúp đ v t ch t nào, nh ng còn Lâm Khê, dù sao nó cũng l gi t máu c a anh. Làm th nào đ cha con nh n ra nhau? Lâm Khê cũng nghĩ là ba nó đã ch t. Th nh tho ng cháu h i em v ba nó. Cháu th ng và hnh di n v ba cháu l m.“

3-

Cu i cùng, v ch ng tôi bàn tính mãi nh ng cũng không tìm ra m t l i khuyên nào đ giúp Hà Giang, ngoài vi c h i cô n u mu n g p Đôn, v tôi có th giúp cô, cùng v Vi t Nam, vì v tôi s ng Nha Trang khá lâu, l i có th ng b n thân ó, bi t rõ đ ng đi đ n vùng núi Đ n D ng, Đà L t, n i có ngôi chùa.

Không ng Hà Giang m ng r đón nh n đ ngh này, và xin v tôi v Vi t Nam ngay trong tu n đ đón giùm m con cô t i phi tr ng Tân S n Nh t. Đây là l n đ u tiên cô b c chân đ n mi n Nam Vi t Nam. S chuy n bay và gi đ n phi tr ng, cô s cho bi t s m.

Và dĩ dĩ đây là dĩ dĩ dĩ dĩ dĩ dĩ, dĩ dĩ dĩ dĩ dĩ dĩ:

...H&#p nhau và nh&#n ra nhau. M&#i dĩ u, Hà Giang ôm ch&#m dĩ y Đôn mà khóc n&#c n&#. Cô quên m&#t anh đang là m&#t v&# th&# y tu. Xúc dĩ ng nh&#t là khi Hà Giang cho anh bi&#t Lam Khê chính là con c&#a anh. Hai cha con h&#m dĩ y nhau th&#t lâu và c&# hai dĩ m dĩ a n&#c m&#t. Th&# y dĩ m c&# tri&#t lý dĩ i và dĩ o dĩ an &#i, khuy&#n khích và h&#ng dĩ n Lam Khê b&#c dĩ trong cu&#c s&#ng có quá nhi&#u mu&#n phi&#n và b&#t tr&#c. Th&# y nói th&#t hay và c&#m dĩ ng.

Th&# y k&# dĩ chuy&#n tr&#n tù, lý do vì sao b&# b&#t, chuy&#n th&# y b&# đánh v&# m&#t con m&#t và b&# b&#n nát hai bàn chân ch&# vì th&# y nh&#t dĩ nh không khai ng&#i nào dĩ giúp th&# y cùng ba ng&#i b&#n tù tr&#n tr&#i m&#t cách tài tình mà chúng nghi ng&#, m&#c dĩ th&# y dĩ k&#p gi&#u dĩ m b&#n dĩ và cái la bàn dĩ dĩ m&#t dĩ ng dĩ tr&#c khi b&# b&#t. H&# không dĩ a v&# tr&#i cũ mà giao cho m&#t tr&#i tù khác. B&# bi&#t giam &# dĩ dĩ dĩ n m&#y năm mà th&# y ch&#ng bi&#t vì sao không ch&#t. Hà Giang ng&#i khóc n&#c n&#.

Sau khi m&#i ng&#i tìm dĩ dĩ dĩ dĩ dĩ dĩ bình tĩnh, Hà Giang xin cúng dĩ dĩ ng cho chùa m&#t s&# hi&#n kim, nh&#ng th&# y Thi&#n Hòa t&# ch&#i, b&#o là nhà chùa không c&#n m&#t s&# ti&#n dĩ n nh&# v&#y. Hà Giang tha thi&#t xin dĩ dĩ c dĩ a th&# y dĩ sang Đ&#c làm đôi chân gi&# và thay con m&#t mù lòa, th&# y cũng ch&#i t&#, b&#o th&# y dĩ quen r&#i v&#i nh&#ng m&#t mát &#y, h&#n n&#a b&#y gi&# th&# y dĩ tu hành, năm tháng ch&# quanh qu&#n trong chùa, không c&#n thi&#t ph&#i dĩ dĩ dĩ dĩ. Th&# y có m&# m&#t dĩ p h&#c dĩ y các em h&#c sinh nghèo hi&#u h&#c trong vùng, nh&#ng phòng h&#c là gian nhà tr&#ng vách ngay phía sau chùa.

Đêm cu&#i cùng &# Nha Trang, Hà Giang quy&#t dĩ nh dĩ i vé máy bay, &# dĩ dĩ m&#t th&#i gian n&#a. Cô cho bi&#t là m&# con cô s&# c&# g&#ng thuy&#t ph&#c Đôn, dĩ mua cho anh cái xe lăn, xin dĩ dĩ c xây dĩ i ngôi chùa m&#i, thay nh&#ng b&#c tam c&#p b&#ng con dĩ dĩ ng lát đá, dĩ c bi&#t phía sau chùa, t&# gian phòng Th&# y dĩ y h&#c nhìn ra, dĩ có s&#n khu r&#ng v&#i ít hoa dĩ dĩ qu&#, cô s&# cho s&#a sang dĩ i thành m&#t khu v&#n dĩ p dĩ, tr&#ng thêm hoa, làm su&#i n&#c, và xin dĩ t tên là Lam Khê Viên, vì ch&# Lam nghe cũng h&#p v&#i khung c&#nh chùa chi&#n...

Khi ng&#i vĩ t nh&#ng dòng này, tôi không bi&#t là nh&#ng dĩ u mong &#c c&#a Hà Giang có dĩ dĩ c th&# y Thích Thi&#n Hòa ch&#p nh&#n hay không, và cu&#c tình dĩ p và bi tráng này có còn s&#ng mãi trong lòng m&#i ng&#i cho dĩ n thiên thu.